

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN BIÊN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **19/2021/HS-ST**
Ngày: 30-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN BIÊN, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đoàn Thị Kiều Oanh

Bà Trần Thị Mộng Lành

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quốc Sang- Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2021 tại Toà án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 18/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H, sinh năm 1978, tại huyện AB, tỉnh Kiên Giang;

Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: ấp TQ, xã Đ, huyện AB, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hoá 04/12; dân tộc Kinh; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Thanh H1, sinh năm 1948 (chết) và bà: Đào Thị B, sinh năm 1948; chồng: Cao Văn T, sinh năm 1979, có 03 người con lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được tại ngoại theo các lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/3/2021 cho đến nay (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Cao Văn T, sinh năm 1979 (có mặt);

- Người làm chứng:

Bà Danh Thị Sơn H2, sinh năm 1964 (vắng mặt);

Ông Phạm Việt T1, sinh năm 1964 (vắng mặt);

Cùng địa chỉ: ấp TQ, xã Đ, huyện AB, tỉnh Kiên Giang.

Chị Lê Thúy L, sinh năm 1980 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp HT, xã MH, huyện CT, tỉnh Kiên Giang. Nơi làm việc tại: Kp2, thị trấn TB, huyện AB, tỉnh Kiên Giang.

Bà Thị P, sinh năm 1963 (vắng mặt);

Ông Lê Văn S, sinh năm 1957 (vắng mặt);

Cùng địa chỉ: Kp2, thị trấn TB, huyện AB, tỉnh Kiên Giang

Chị Thị Sóc Ph, sinh năm 1980 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp BT, xã NY, huyện AB, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ, ngày 02 tháng 02 năm 2021, Nguyễn Thị H, cư trú: ấp TQ, xã Đ, huyện AB, tỉnh Kiên Giang có triệu chứng đau bụng nên nhờ cháu là Nguyễn Thế T2 điều khiển xe chở đi khám. Đến phòng khám Bác sĩ P không có ở phòng khám nhưng do đau bụng, H đi ra nhà vệ sinh, khoảng 01 giờ sau từ trong nhà vệ sinh H kêu “tiếp tiếp”, được chị L (nữ hộ sinh) đi đến phát hiện H sinh rớt 01 bé trai khoảng 03 ký trong nhà vệ sinh. Chị L phụ giúp cắt rốn và quấn bé vào 01 cái khăn, sau khi quấn bé xong H nói về nhà. Thấy vậy Bác sĩ P kêu H đến bệnh viện, H không đồng ý, Bác sĩ P điện báo Công an thị trấn TB đến kết hợp với Y tá và Phụ nữ thị trấn TB, sau đó điện xe hon đa ôm và đưa H về. Vừa qua phà XB đi đến nhà anh Trần Thanh M, địa chỉ: ấp TQ, xã Đ, huyện AB, tỉnh Kiên Giang nhưng gia đình anh M không có ai ở nhà, H nói đến nhà nên anh Lê Văn C là người điều khiển xe hon đa cho H xuống xe rồi điều khiển xe về. Khi đến nhà anh M thì H đã có ý định giết con với cách nghĩ quẩn là từ khi có thai ngoài ý muốn cho đến khi sinh con ra anh T không hay biết, nếu bỗng con về thì anh T cho là ngoại tình mới sinh ra đứa bé. Vì vậy, H chờ anh C chạy xe đi rồi, H bỗng bé trai đi ra mé sông phía bên hiên trước cửa nhà anh M quăng bé trai xuống kênh xáng XR rồi đi bộ về nhà, lúc này ông Phạm Việt T1 là người điều khiển đò cặp bến sông nhà anh M nhìn thấy cái áo khoác và khăn quấn đứa bé nên truy hô, sau đó cùng tìm kiếm cho đến khoảng 22 giờ 30 phút vớt được bé trai đã tử vong.

Tại Kết luận giám định pháp y về mô bệnh học số: 04.67/MBH-21 ngày 25 tháng 02 năm 2021 của Trung tâm Pháp y Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Các tạng sung huyết.

- Phổi đã có sự thở.

Tại Cáo trạng số: 23/CT-VKSHAB ngày 19 tháng 5 năm 2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang truy tố Nguyễn Thị H phạm tội giết

con mới đẻ quy định tại khoản 1 Điều 124 Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng không có, tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên kết luận và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 124, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 06 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Cao Văn T không có yêu cầu bồi thường gì về vật chất nên không xem xét.

Bị cáo Nguyễn Thị H thừa nhận thực hiện hành vi như Cáo trạng đã nêu và kết luận của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận gì thêm. Lời nói sau cùng, bị cáo rất ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét xử bị cáo mức án thấp để bị cáo lo cho gia đình có 03 người con.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Cao Văn T xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo từ 06 đến 12 tháng tù, anh không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì về vật chất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện AB, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện AB, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị H khai nhận đã thực hiện hành vi như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai trước đó tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định được: Ngày 02 tháng 02 năm 2021, bị cáo Nguyễn Thị H sinh bé trai khoảng 03kg, được nữ hộ sinh cắt rốn, quấn khăn cho bé xong, bị cáo yêu cầu về nhà, bác sĩ yêu cầu bị cáo đến bệnh viện nhưng bị cáo không đồng ý, thấy vậy bác sĩ điện báo Công an thị trấn TB đến phối hợp với Y tá, Phụ nữ thị trấn TB điện xe hon đa đưa bị cáo về. Khi đến nhà anh M vì nghĩ quần đem bé về chồng bị cáo nghi ngờ

ngoại tình sinh ra đứa bé. Sau khi người chạy xe ôm vừa chạy xe đi, bị cáo ẵm bé trai đi ra mé sông phía trước cửa nhà anh M vứt bé trai xuống sông xáng XR rồi đi bộ về nhà với mục đích giết đứa bé, đến khoảng 23 giờ 30 phút, qua tìm vớt được bé trai đã chết theo Kết luận giám định bé trai chết ngạt. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thị H thực hiện phạm tội giết con mới đẻ theo khoản 1 Điều 124 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện AB truy tố bị cáo về tội giết con mới đẻ đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Khoản 1 Điều 124 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người mẹ nào do ảnh hưởng nặng nề của tư tưởng lạc hậu hoặc trong hoàn cảnh khách quan đặc biệt mà giết con do mình đẻ ra trong 07 ngày tuổi, thì bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị H là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết được vứt con mới đẻ xuống sông XR, là xâm phạm tính mạng, quyền được sống, quyền được bảo hộ về tính mạng của con người, đồng thời xâm phạm nghiêm trọng đạo đức xã hội, đó là tình "mẫu tử", xâm phạm quyền sống của trẻ em tại Điều 12 của Luật trẻ em. Bị cáo là phụ nữ đã từng mang thai sinh con lần thứ tư nhưng do nhận thức kém nên khi sinh con ra đã có hành vi vứt bỏ đứa trẻ để mặc cho hậu quả xảy ra dẫn đến đứa trẻ chết trong tình trạng ngạt nước, gây sự bất bình trong nhân dân. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất và mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nhằm giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; không có tiền án, tiền sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để bị cáo thấy được chính sách nhân đạo của pháp luật cũng như đề nghị của Kiểm sát viên.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên cho bị cáo được hưởng án treo là chưa thật sự có tính răn đe đối với bị cáo và sự bất bình trong nhân dân, mà cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội bình thường để cải tạo, giáo dục bị cáo một thời gian.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Cao Văn T không có yêu cầu gì về vật chất nên không xem xét.

[4] Về án phí, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội giết con mới đẻ.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 124, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi vào chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Cao Văn T không có yêu cầu gì về vật chất nên không xem xét.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 30/6/2021.

Nơi nhận:

- VKSND huyện AB, tỉnh Kiên Giang;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Cơ quan THAHS huyện AB;
- Chi cục THADS huyện AB;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở Tư Pháp tỉnh Kiên Giang;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án (Sang).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Thảo